**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐỨC LINH**
**TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày: 11/8/2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Xuân Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Trường

Ông Hà Văn Thuận

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Thảo Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Thuận

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Thuận, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Phạm Đình D (tên gọi khác: Tr)**, sinh năm 1996 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 7, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Văn, sinh năm 1967 và bà Trịnh Thị Đầy, sinh năm 1969; cùng trú tại: khu phố 7, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bình Thuận; gia đình có 04 anh, chị, em, D là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Đặng Thị Kim Hiền, sinh năm 1996; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/11/2016 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2016/HS-ST bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/5/2017, đã được xóa án tích.

Bị báo bị bắt tạm giữ ngày 01/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện L. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Huỳnh Ngọc Th, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 9, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

+ Ngô A, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 9, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

+ Phan B, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 9, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

+ Trương Quốc C, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn 2, xã Đức Hạnh, huyện L, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do đã có hẹn trước với Phạm Đình D nên vào khoảng 19 giờ ngày 31/3/2020 Phan B rủ Trương Quốc C, Ngô A và Huỳnh Ngọc Th đến nhà nghỉ Điểm hẹn 2 thuộc thôn 9, xã Nam Chính, huyện L gặp Phạm Đình D để sử dụng ma túy. Khi đi đến cây xăng Đăng Quang thuộc thôn 9, xã Nam Chính, huyện L Phan B mượn xe máy của Trương Quốc C đi công việc và nhắn tin qua điện thoại cho C nói tất cả đến phòng số 6 tại nhà nghỉ Điểm hẹn 2 trước. Khoảng 20 phút sau, Phan B đến nhà nghỉ Điểm hẹn 2 thì gặp Trương Quốc C, Ngô A, Huỳnh Ngọc Th đã có mặt ở đó, Phan B vào phòng số 6 trước khoảng 05 phút thì Trương Quốc C, Ngô A và Huỳnh Ngọc Th cũng đi vào phòng. Tại đây, Phạm Đình D đưa cho Trương Quốc C 01 bịch nylon bên trong có chứa ma túy nói C bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy để tất cả cùng sử dụng. Sau khi cả nhóm sử dụng được khoảng 30 phút thì bị Công an huyện L phối hợp với Công an xã Nam Chính phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong túi quần của Phạm Đình D 02 bịch ny lon được hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng. Thu giữ tại hiện trường 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh.

Tại bản kết luận giám định số: 293/KLGĐ-PC09 ngày 06/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Chất màu trắng có trong 02 bịch ny lon, kích thước (1,5 x 2,5) cm có khối lượng 0,2906 gam, là Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 30/CT-VKS-HS ngày 14/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố Phạm Đình D ra trước Tòa án nhân dân huyện L để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên nội dung truy tố.

Về tội danh và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng thu giữ gồm: 0,1009 gam Methamphetamin còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 293 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; Bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên có nắp gắn, 01 ống hút bằng nhựa và 01 ống thủy tinh.

Trong phần tranh tụng và tranh luận bị cáo Phạm Đình D thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dụng bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo.

Trình bày lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 31/3/2020 tại phòng số 6, nhà nghỉ Điểm hẹn 2 thuộc thôn 9, xã Nam Chính, huyện L, tỉnh Bình Thuận Phạm Đình D có hành vi Tàng trữ trái phép 0,2906 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của Phạm Đình D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, suy thoái kinh tế và ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người. Bị

cáo có nhân thân xấu, ngày 18/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành án xong bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng được sử dụng ma túy là phù hợp.

[5] Đối với lời khai của bị cáo Phạm Đình D về việc nguồn gốc ma túy là của Phan B đưa, để bán. Tuy nhiên, tại biên bản đối chất giữa Phan B và Phạm Đình D thì Phan B lại cho rằng không biết và không đưa ma túy cho Phạm Đình Dưỡng. Đồng thời, quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng không chứng minh được số ma túy là của Phan B đưa cho Phạm Đình Dưỡng. Do đó, không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phan B là phù hợp.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Phạm Đình D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt Phạm Đình D 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 01/4/2020).

2. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 0,1009 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 293 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; Bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trên có nắp gắn, 01 ống hút bằng nhựa và 01 ống thủy tinh. *(Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L).*

3. Về án phí: Phạm Đình D phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 11/8/2020, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện L;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình thuận;
- Chi cục THADS huyện L ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Xuân Thuận**